

Bản án số: **230/2024/HSST**
Ngày: 30/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Lâm**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đào Văn Hoan**

2. Ông **Nguyễn Quang Đạt**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hà My** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thu Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: **LÊ VĂN L** - Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1976; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: số 68 ngõ 40 V, phường T, quận H, TP H; Con ông: Lê Văn C (đã chết); Con bà: Đặng Thị T - Sinh năm: 1950; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự:

Nhân thân (có 6 tiền án, 3 tiền sự đã được xóa):

- Ngày 30/5/1994, TAND quận Đống Đa xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

- Ngày 10/7/1998, TAND huyện Thanh Trì xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp 500.000 đồng (đã được xóa án tích).

- Ngày 27/10/1999, TAND TP. Hà Nội xử 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp 800.000 đồng (đã được xóa án tích).

- Ngày 30/01/2007, TAND quận Hoàng Mai xử 28 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp án phí ngày 30/01/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2009 (đã được xóa án tích)

- Ngày 30/6/2011, TAND quận Hoàng Mai xử 2 năm 6 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp án phí ngày 31/8/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2013 (đã được xóa án tích).

- Ngày 27/9/2022, TAND quận Hoàng Mai xử 1 năm 8 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp án phí ngày 31/12/2022, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2023 (chưa được xóa án tích)

Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số II Công an thành phố Hà Nội từ ngày 04/6/2024.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

1. Chị **Đỗ Thị Thu T** – sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 1E ngõ 1 P, phường P, quận T, thành phố H.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông **Ngô Vi C** – sinh năm 1985; Nơi cư trú: A5 Chung cư 83 T, phường P, quận T, thành phố H.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Cao Văn D** – sinh năm 1985; Nơi cư trú: 193 Đ, phường C, quận H, thành phố H.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Bà **Lê Thị T** – sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số 68 ngõ 40 V, phường T, quận H, thành phố H.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định, bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên sáng ngày 31/5/2024, Lê Văn L điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29D2-181.56 đi lang thang để tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 10 giờ cùng ngày, L đi đến trước số 1E ngõ 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội thì thấy trước cửa nhà có để 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu GALAXY, màu trắng không có người trông coi của chị Đỗ Thị Thu T, L điều khiển xe mô tô dựng phía sau nhà rồi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp trên và điều khiển chiếc xe đạp vừa trộm cắp để đi tìm nơi tiêu thụ. Khi L đạp chiếc xe đi qua số nhà, thành phố H thì có anh Cao Văn D đang đứng ở trước cửa nhà, L bán chiếc xe cho anh D với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Số tiền bán chiếc xe đạp trên L đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 02/6/2024, L tiếp tục điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29D2-181.56 đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước số nhà 63 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, L quan sát thấy bên trong không có người nên L dựng xe máy của L ở trước cửa nhà rồi đi bộ vào trong trộm cắp 01 chiếc balo vải màu đen bên trong có 01 chiếc máy khoan màu xanh nhãn hiệu FEG của anh Ngô Vi C rồi nhanh chóng điều khiển xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ. L đi đến khu vực vườn hoa tam giác tại đường Trường Chinh, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và bán chiếc máy khoan trên cho 01 người nam giới không quen biết với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chiếc balo L đã vứt đi, hiện không thu hồi được. Số tiền thu được từ việc bán chiếc máy khoan L đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan điều tra, L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Cơ quan điều tra đã tạm giữ một số tang vật, tài sản gồm:

Tạm giữ của Lê Văn L:

- 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu xám, bằng vải, bên trong lòng mũ có chữ “NON SON”, 01 (một) áo phông cổ gấp, màu đen sọc kẻ trắng L sử dụng để trộm cắp tài sản

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen, đeo BKS: 29D2-181.56; số khung: RLHJA3903HY516128; số máy: JA39E0491269, xe đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mang tên Lê Văn L.

- 01 (một) căn cước công dân số 001076012415 mang tên Lê Văn L.

Tạm giữ của anh Cao Văn Dũng:

- 01 (một) chiếc xe đạp Galaxy, màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 114/KL - HĐĐGTS của hội đồng định giá thường xuyên tài của UBND quận Thanh Xuân ngày 10/06/2024 xác định:

- 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Galaxy, màu trắng (đã qua sử dụng, tài sản thu giữ được) trị giá 2.500.000 đồng.

- 01 (một) chiếc máy khoan màu xanh nhãn hiệu FEG (đã qua sử dụng, tài sản không thu giữ được) trị giá 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Văn L trộm cắp là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng).

Đối với anh Cao Văn D đã mua lại chiếc xe đạp của Lê Văn L, anh D không biết chiếc xe đạp là do L trộm cắp mà có nên không cấu thành tội Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đưa ra hình thức xử lý. Anh Cao Văn D không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe đạp Galaxy, màu trắng, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp là của chị Đỗ Thị Thu T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc xe đạp cho chị T.

Đối với chiếc balo đựng máy khoan (hiện không thu hồi được) của anh Ngô Vi C, anh C mua đã lâu, không nhớ giá trị lúc mua, không có yêu cầu bồi thường đối với chiếc balo, anh C đề nghị bồi thường đối với chiếc máy khoan theo giá trị định giá là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen, đeo BKS: 29D2-181.56; số khung: RLHJA3903HY516128; số máy: JA39E0491269, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản thuộc sở hữu của chị Lê Thị T là chị ruột của Lê Văn L, chị T nhờ L đứng tên trên đăng ký xe, chị T không biết L lấy xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc xe máy, đăng ký xe cùng căn cước công dân của Lê Văn L cho chị T.

Đối với chiếc mũ và áo đã thu giữ của Lê Văn L, đây là tài sản L mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 192/2024/CT-VKSTX ngày 12 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, khẳng định không bị oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: **Lê Văn L** từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về phần dân sự: Bị cáo có nghĩa vụ bồi

thường cho anh Cường số tiền 600.000 đồng. Bị cáo phải nộp truy thu vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Về vật chứng: 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu xám, bằng vải, bên trong lòng mũ có chữ “NON SON” và 01 (một) áo phông cổ gấp, màu đen sọc kẻ trắng, đã qua sử dụng của bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/5/2024 tại số 1E ngõ 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Lê Văn L trộm cắp tài sản là 01 (một) xe đạp nhãn hiệu Galaxy, màu trắng (đã qua sử dụng, tài sản thu giữ được) trị giá 2.500.000 đồng và khoảng 13 giờ 15 phút ngày 02/6/2024 tại số nhà 63 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, L trộm cắp 01 (một) chiếc máy khoan màu xanh nhãn hiệu FEG (đã qua sử dụng, tài sản không thu giữ được) trị giá 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Lê Văn L trộm cắp là 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính và biện pháp chấp hành hình phạt:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có 06 tiền án và 03 tiền sự, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích thể hiện hành vi coi thường pháp luật của bị cáo vì vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt vì có các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như đã nêu trên.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về phần dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 600.000 đồng bằng số tiền tại bản kết luận định giá tài sản đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền trên. Bị cáo phải nộp truy thu vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

[7]. Về các biện pháp tư pháp:

- 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu xám, bằng vải, bên trong lòng mũ có chữ “NON SON” và 01 (một) áo phông cổ gập, màu đen sọc kẻ trắng, đã qua sử dụng của bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Cao Văn D đã mua lại chiếc xe đạp của Lê Văn L, anh D không biết chiếc xe đạp là do L trộm cắp mà có nên không cấu thành tội Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đưa ra hình thức xử lý. Anh Cao Văn D không có yêu cầu bồi thường gì.

- Đối với chiếc xe đạp Galaxy, màu trắng, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp là của chị Đỗ Thị Thu T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc xe đạp cho chị T.

- Đối với chiếc balo đựng máy khoan (hiện không thu hồi được) của anh Ngô Vi C, anh C mua đã lâu, không nhớ giá trị lúc mua, không có yêu cầu bồi thường đối với chiếc balo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen, đeo BKS: 29D2-181.56; số khung: RLHJA3903HY516128; số máy: JA39E0491269, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản thuộc sở hữu của chị Lê Thị T là chị ruột của Lê Văn L, chị T nhờ L đứng tên trên đăng ký xe, chị T không biết L lấy xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại chiếc xe máy, đăng ký xe cùng căn cước công dân của Lê Văn L cho chị T.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L **12(Mười hai) tháng tù**, thời hạn phạt tù tính từ ngày 04/6/2024.

2. Về dân sự: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Cương số tiền 600.000 đồng.

3. Về các biện pháp tư pháp:

- Bị cáo phải nộp truy thu vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu xám, bằng vải, bên trong lòng mũ có chữ “NON SON” và 01 (một) áo phông cổ gập, màu đen sọc kẻ trắng, đã qua sử dụng của bị cáo.

Những vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/09/2024.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

- Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Thanh Xuân;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hùng Lâm